

Số: 23/CT-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2019

CHỈ THỊ

**Về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ
về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long
thích ứng với biến đổi khí hậu**

Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ với chủ trương chuyển đổi tư duy sản xuất hàng hóa đa dạng, quy mô lớn, hiện đại gắn với thị trường tiêu thụ nhằm phát triển kinh tế - xã hội đồng bằng sông Cửu Long bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Sau hai năm triển khai thực hiện, các bộ, ngành và địa phương đã đạt được một số kết quả tích cực trong xây dựng chính sách, xác định các chương trình chiến lược, dự án cấp bách; từng bước tháo gỡ những điểm nghẽn về nguồn lực, tăng cường kết nối liên vùng về hạ tầng và kinh tế; tạo sự chuyên dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cho toàn vùng.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP vẫn còn chậm do nhiều hạn chế, thách thức như: các cấp, các ngành, các địa phương trong phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của mình còn thiếu chủ động trong nghiên cứu, huy động nguồn lực và tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, đáp ứng đòi hỏi phát triển bền vững kinh tế xã hội của địa phương; quy định về điều phối, liên kết hợp tác nội vùng và liên vùng còn thiếu và chưa hiệu quả; nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án hạ tầng trọng điểm cho vùng đồng bằng sông Cửu Long còn hạn chế; quy hoạch tổng thể phát triển vùng chưa có; các hoạt động điều tra cơ bản, tích hợp dữ liệu liên ngành còn chậm và chưa tổng thể, đồng bộ; thiếu chính sách để giải phóng các nguồn lực và huy động sự tham gia của doanh nghiệp, khối tư nhân cho đầu tư phát triển.

Biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan, khó lường, tác động nhanh và mạnh hơn so với các dự báo trước đây; đồng thời, các hoạt động khai thác tài nguyên nước ở thượng nguồn và nội vùng tiếp tục gia tăng; tình trạng sụt lún đất, xâm thực biển, xói lở bờ sông, bờ biển, thiếu nước, xâm nhập mặn ngày càng nghiêm trọng, nguy cơ tác động tiêu cực đến toàn vùng.

Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các bộ, ngành, cấp ủy, chính quyền các cấp ở địa phương trong vùng theo chức năng và nhiệm vụ được giao tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt Nghị quyết số 120/NQ-CP về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, trong đó tập trung triển khai thực hiện các nội dung chính sau:

1. Khẩn trương xây dựng thể chế điều phối vùng, tạo cơ chế phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long; đẩy mạnh vai trò liên kết vùng trong việc hoạch định các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế, đầu tư cơ sở hạ tầng, kết nối sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các địa phương khẩn trương nghiên cứu, đề xuất thể chế điều phối vùng (nhằm tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các chủ trương phát triển liên vùng, các dự án hạ tầng, phát triển kết nối nội vùng, liên vùng; tham gia góp ý về cơ chế chính sách đặc thù và nguồn lực thực hiện), trong đó thành lập Hội đồng điều phối vùng do một Phó Thủ tướng Chính phủ làm Chủ tịch; trình cấp có thẩm quyền xem xét trong năm 2019.

- Hoàn thiện các cơ chế liên kết, hợp tác bao gồm liên kết các tiểu vùng, các địa phương trong vùng thông qua các mô hình liên kết hợp tác xã, hộ gia đình, doanh nghiệp, người dân...

- Tập trung xây dựng Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý IV năm 2020.

b) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng tiêu chí xác định các dự án, nhiệm vụ thích ứng với biến đổi khí hậu; khẩn trương hoàn thành các chương trình nghiên cứu, điều tra cơ bản đang triển khai tại đồng bằng sông Cửu Long (mạng lưới độ cao quốc gia; điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất...), đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Trung tâm tích hợp dữ liệu vùng đồng bằng sông Cửu Long.

c) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tập trung đầu tư nguồn lực để hoàn thành, đưa vào sử dụng các công trình, dự án giao thông trọng điểm kết nối đồng bộ giao thông đồng bằng sông Cửu Long với Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Đông Nam Bộ và nước bạn Campuchia.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan khẩn trương hoàn thiện Chương trình tổng thể phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng nông thôn mới vùng đồng bằng sông Cửu Long, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2019; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương vùng đồng bằng sông Cửu Long tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

đ) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan thúc đẩy phát triển các lĩnh vực năng lượng tái tạo, công nghiệp ít phát thải, hỗ trợ chế biến nông, thủy sản; ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ và xuất khẩu.

e) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đề xuất các

giải pháp phát triển đô thị, nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; đề xuất, thực hiện các giải pháp bảo đảm cung cấp nước sạch sinh hoạt cho toàn vùng, trong đó cần có giải pháp để đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư; đề xuất giải pháp sử dụng tro xỉ nhiệt điện và các vật liệu xây dựng mới thay thế cát, sỏi lòng sông.

g) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng Chiến lược phát triển du lịch đồng bằng sông Cửu Long, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2020; ưu tiên phát triển các mô hình du lịch miệt vườn, du lịch sông nước, du lịch sinh thái gắn với bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên.

h) Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tăng cường phát huy vai trò động lực thúc đẩy liên kết với các địa phương vùng đồng bằng sông Cửu Long và vùng Đông Nam Bộ, đặc biệt trong kết nối hạ tầng, kinh tế, hỗ trợ đầu tư, mở rộng thị trường, tiêu thụ sản phẩm, hình thành chuỗi giá trị khép kín.

i) Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đồng bằng sông Cửu Long khẩn trương tổ chức quán triệt, cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết số 120/NQ-CP vào nội dung Văn kiện đại hội Đảng các cấp, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030), Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025) của địa phương. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan khẩn trương tổ chức lập quy hoạch cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 phù hợp với Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Tăng cường nguồn lực và thu hút các nguồn vốn hợp pháp (gồm cả nguồn vốn xã hội hóa) trong đầu tư, đề xuất cơ chế tài chính phù hợp cho phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng khung và cơ chế tài chính thu hút nguồn lực cho vùng đồng bằng sông Cửu Long; các địa phương ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu tại địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, ngân sách trung ương sẽ hỗ trợ một phần phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đẩy mạnh thu hút, huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long, tìm kiếm các cơ hội khai thác dòng vốn nước ngoài đầu tư cho đồng bằng sông Cửu Long. Nghiên cứu đề xuất bổ sung 2 tỷ USD tăng thêm cho giai đoạn 2021 - 2025 để hoàn thiện các chương trình, dự án đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo các nhiệm vụ tại Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động tổng thể thực hiện Nghị quyết

số 120/NQ-CP; phần còn lại ưu tiên dành cho đầu tư mới các dự án nội vùng, liên vùng trong lĩnh vực giao thông vận tải, nông nghiệp, cấp nước, thủy lợi, thích ứng với biến đổi khí hậu... theo danh mục dự án cụ thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ thẩm định, phê duyệt và giao vốn đầu tư công cho các công trình, dự án đầu tư trọng điểm, có quy mô vùng, liên vùng tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững toàn vùng; đẩy mạnh hơn nữa hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, các nhà đầu tư trong và ngoài nước triển khai thực hiện các dự án.

b) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật để thúc đẩy tập trung, chuyển đổi đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp hiện đại, quy mô lớn; tạo nguồn lực từ đất đai để thu hút, phát triển các dự án có tính chất động lực, các dự án thích ứng với biến đổi khí hậu cho phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long, hoàn thành, trình Chính phủ, Quốc hội trong quý I năm 2020.

- Sớm đề xuất hoàn thiện và bổ sung chức năng, tăng vốn điều lệ và nguồn lực cho Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam theo hướng bổ sung thêm nhiệm vụ phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long, trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2019.

c) Bộ Tài chính bố trí kịp thời kinh phí chi thường xuyên cho các hoạt động triển khai Chương trình hành động tổng thể thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hoàn thiện cơ chế để điều tiết, chia sẻ lợi ích và phân bổ nguồn thu từ các dự án liên kết vùng, đa mục tiêu.

d) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan đẩy mạnh thực hiện các cơ chế, chính sách tín dụng hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số; Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long.

đ) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, trực tiếp chỉ đạo tái cơ cấu lĩnh vực kinh tế nông nghiệp, gắn với nhu cầu thị trường, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành liên quan đẩy mạnh triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cho hộ nghèo.

e) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Cửu Long ưu tiên huy động, bố trí nguồn lực, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chủ động chuẩn bị hạ tầng cho các dự án sản xuất hiện đại, quy mô lớn.

g) Các hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề, nhà đầu tư tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi, tăng cường đầu tư nguồn lực tài chính, công nghệ cao, xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm trong vùng, đổi mới hoạt động quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, tích cực tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Khuyến khích các doanh nghiệp, các hợp tác xã thành viên đầu tư vào các dự án sản xuất hiện đại, có hàm lượng khoa học công nghệ cao, quy mô lớn, ứng phó với những thách thức từ thiên tai và biến đổi khí hậu.

3. Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu dân cư; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành, địa phương khẩn trương đánh giá nhu cầu, xây dựng đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng các xu hướng dịch chuyển sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ đầu tư, tăng cường năng lực cho các cơ sở nghiên cứu và triển khai tại vùng đồng bằng sông Cửu Long để nghiên cứu, chuyển giao công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất hiện đại, có hàm lượng khoa học công nghệ cao, quy mô lớn và phát triển bền vững.

4. Về hợp tác quốc tế

a) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác điều phối các hoạt động hợp tác song phương, đa phương, đặc biệt là với các quốc gia thượng nguồn sông Mê Công, để thúc đẩy các nội dung hợp tác về phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu và quản lý tài nguyên nước

b) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Ủy hội sông Mê Công quốc tế và các cơ quan liên quan tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các quốc gia trong lưu vực sông Mê Công nhằm bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên nước lưu vực sông Mê Công, hỗ trợ phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, sớm hình thành cơ chế chia sẻ nguồn nước xuyên biên giới.

c) Ủy ban sông Mê Công Việt Nam khẩn trương hoàn thành kiện toàn tổ chức và cơ chế tăng cường hợp tác với các quốc gia thành viên thuộc Ủy hội sông Mê Công quốc tế cũng như với các cơ chế hợp tác khác có liên quan tại khu vực sông Mê Công.

5. Các bộ, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời nhằm nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng về tác động của biến đổi khí hậu, hình thành ý thức chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá, phổ biến nhân rộng các mô hình hiệu quả, sáng kiến thích ứng với biến đổi khí hậu.

6. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các đoàn thể huy động mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, phản biện và giám sát quá trình hoạch định và thực thi cơ chế, chính sách để phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố đồng bằng sông Cửu Long, Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi việc tổ chức thực hiện của các bộ, ngành, địa phương theo nội dung nêu trên, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những bất cập, vướng mắc để việc triển khai Nghị quyết số 120/NQ-CP đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Quốc gia về BĐKH;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND tỉnh, thành phố: Tp HCM, An Giang, Bạc Liêu, Bến Tre, Cà Mau, Cần Thơ, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang, Long An, Sóc Trăng, Tiền Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, NN (3b).

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc